

Hà Tĩnh, ngày 03 tháng 8 năm 2018

Số: 199 /ĐĐBQH-VP
V/v trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Hà Tĩnh.

Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh nhận được văn bản số 8282/BGTVT-VT ngày 30/7/2018; Văn bản số 8230/ BGTVT-VT ngày 31/7/2018 và văn bản số 8342/ BGTVT- KCHT ngày 31/7/2018 của Bộ Giao thông vận tải trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh gửi tới kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIV. Nội dung kiến nghị như sau:

1. Theo quy định hiện nay, các bến xe tự xây dựng giá dịch vụ hỗ trợ và các cơ quan quản lý nhà nước thì không quản lý, thẩm định giá..., do đó xảy ra tình trạng bến xe một số địa phương quy định mức giá cáo, bất hợp lý. Vì vậy, đề nghị Bộ Giao thông vận tải và Bộ Tài chính nghiên cứu, ban hành khung giá đối với giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ cho từng loại bến xe và áp dụng chung toàn quốc.

2. Đề nghị Bộ Giao thông vận tải không áp dụng Điểm B, Khoản 2, Điều 5 của Thông tư số 70/2015/TT-BGTVT ngày 09/11/2015 quy định các chủ phương tiện khi đưa xe cơ giới đến kiểm định phải cung cấp thông tin về "tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và địa chỉ trang Web quản lý thiết bị giám sát hành trình" đối với phương tiện vận tải hàng hóa, đồng thời bỏ mục kinh doanh vận tải trong giấy chứng nhận kiểm định ATKT & BVMT phương tiện cơ giới đường bộ".

3. Theo hướng dẫn tại công văn số 3997/ĐKVN-VAR ngày 29/8/2016 của Cục Đăng kiểm Việt Nam về việc xác định niên hạn sử dụng của xe ô tô và xác định căn cứ theo thứ tự ưu tiên Số VIN, số khung, các tài liệu kỹ thuật, thông tin nhãn mác, hồ sơ lưu trữ. Trên thực tế hầu hết các xe ô tô mang biển kiểm soát Lào nhập cảnh vào Việt Nam đều không xuất trình được tài liệu kỹ thuật, hồ sơ lưu trữ, giấy tờ xe không ghi năm sản xuất, do vậy việc xác định niên hạn các xe mang biển số Lào gặp nhiều khó khăn. Đề nghị Bộ Giao thông vận tải (Cục ĐKVN) hướng dẫn kiểm tra niên hạn cụ thể từng dòng xe, hãng xe để cơ quan Hải quan có cơ sở thực hiện quy định.

4. Đề nghị Bộ Giao thông vận tải sớm ban hành về công tác quản lý, bảo trì đường địa phương theo Văn bản số 11239/VPCP-KSTT ngày 20/10/2007 của Văn phòng Chính phủ, vì hiện nay Bộ chỉ mới hướng dẫn công tác và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông trên đường quốc lộ.

Đoàn Đại biểu Quốc hội xin gửi kèm văn bản trả lời nội dung nói trên để cử tri được rõ.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Đoàn (B/c);
- Phòng tổng hợp VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- TTTT VP HĐND tỉnh (Để đăng tải nội dung);
- Lưu: VPĐDBQH./.



TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN



Nguyễn Văn Sơn

Số: 2222/BGTVT-VT

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2018

V/v trả lời kiến nghị cử tri tỉnh Hà
Tĩnh gửi tới Kỳ họp thứ 5, Quốc hội
khóa XIV

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH HÀ TĨNH	
ĐẾN	Số: 877
	Ngày: 21/8/2018
	Chuyên: AP PM
	Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh

Bộ Giao thông vận tải (GTVT) nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 251/BDN ngày 15/6/2018 nội dung kiến nghị như sau:

“Theo quy định hiện nay, các bến xe tự xây dựng giá dịch vụ hỗ trợ và các cơ quan quản lý nhà nước thì không quản lý, thẩm định giá..., do đó xảy ra tình trạng bến xe tại một số địa phương quy định mức giá cao, bất hợp lý. Vì vậy, đề nghị Bộ Giao thông vận tải và Bộ Tài chính nghiên cứu, ban hành khung giá đối với giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ cho từng loại bến xe và áp dụng chung toàn quốc”.

Bộ GTVT trân trọng cảm ơn Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh đã quan tâm, góp ý nhằm giúp công tác quản lý nhà nước của Bộ ngày càng tốt hơn, đáp ứng nhu cầu của xã hội và nhân dân. Về các nội dung trên. Bộ GTVT xin trả lời như sau:

Theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 6 của Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ đã quy định về giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, cụ thể:

“2. Dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô

a) Thẩm quyền quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào loại bến xe ô tô để quy định khung giá hoặc mức giá cụ thể đối với dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn.

b) Đơn vị tính giá dịch vụ là đồng/chuyến-xe hoặc đồng/tháng-xe hoặc đồng/luợt xe. Mức giá dịch vụ có phân biệt theo số ghế thiết kế của xe, theo hình thức kinh doanh (xe chạy tuyến cố định có tính đến cự ly tuyến vận chuyển, xe buýt, xe trung chuyển hành khách, xe vận chuyển hàng hoá, xe taxi ra, vào bến xe để đón trả hành khách hoặc bốc, dỡ hàng hoá...).

c) Nguyên tắc, căn cứ xác định giá dịch vụ: căn cứ phương pháp tính giá chung do Bộ Tài chính ban hành và quy định của pháp luật chuyên ngành giao thông vận tải đường bộ.

d) Trình tự, thủ tục lập phương án giá, thẩm định và ban hành giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô: Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe trên cơ sở phương án giá do doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác bến xe lập theo quy định tại Phụ lục số 3 (gồm Phụ lục số 3a và Phụ lục số 3b) của Thông tư này. Thời hạn thẩm định phương án giá và thời hạn quyết định giá, điều chỉnh giá thực hiện theo quy định tại Điều 9 và Điều 10 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Dịch vụ cho thuê nơi đỗ xe ô tô qua đêm: trường hợp nơi đỗ xe ô tô qua đêm do tổ chức, cá nhân đầu tư hoặc do Nhà nước đầu tư nhưng đã chuyển giao cho tổ chức, cá nhân thực hiện theo nguyên tắc hạch toán thu hồi vốn đầu tư thực hiện theo quy định pháp luật về giá”.

Theo đó, các địa phương căn cứ vào quy định của Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ để quy định khung giá hoặc mức giá cụ thể đối với dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn.

Trên đây là trả lời của Bộ GTVT đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh, trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hà Tĩnh;
- Văn phòng Bộ (để tổng hợp);
- Vụ ATGT;
- Thanh tra Bộ;
- Sở GTVT Hà Tĩnh;
- Lưu VT, V.Tài (Phong 5b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Lê Đình Thọ

Số: 8320 /BGTVT-KHCN

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2018

V/v: trả lời kiến nghị của Cử tri
tỉnh Hà Tĩnh gửi tới trước kỳ họp
thứ 5 Quốc hội khóa XIV



Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI T. HÀ TĨNH	
ĐẾN	Số: 875
	Ngày: 2/8/2018
	Chuyên: <i>Đ. B. H.</i>
	Lưu hồ sơ số:

Bộ Giao thông vận tải nhận được kiến nghị của Cử tri tỉnh Hà Tĩnh gửi tới Kỳ họp thứ 5 Quốc hội Khóa XIV (Văn bản số 251/BDN ngày 15/6/2018 của Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội) về 02 nội dung kiến nghị liên quan đến công tác đăng kiểm xe cơ giới, gồm: (i) “Đề nghị Bộ GTVT không áp dụng Điểm b, Khoản 2, Điều 5 của Thông tư số 70/2015/TT-BGTVT ngày 09/11/2015 quy định các chủ phương tiện khi đưa xe cơ giới đến kiểm định phải cung cấp thông tin về: “tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và địa chỉ trang Web quản lý thiết bị giám sát hành trình” đối với phương tiện vận tải hàng hóa, đồng thời bỏ mục kinh doanh vận tải trong giấy chứng nhận kiểm định ATKT & BVMT phương tiện cơ giới đường bộ”; (ii) “Theo hướng dẫn tại công văn số 3997/ĐKVN-VAR ngày 29/08/2016 của Cục Đăng kiểm Việt Nam về việc xác định niên hạn sử dụng của xe ô tô và xác định căn cứ theo thứ tự ưu tiên Số VIN, số khung, các tài liệu kỹ thuật, thông tin nhãn mác, hồ sơ lưu trữ. Trên thực tế hầu hết các xe ô tô mang biển kiểm soát Lào nhập cảnh vào Việt nam đều không xuất trình được tài liệu kỹ thuật, hồ sơ lưu trữ, giấy tờ xe không ghi năm sản xuất, do vậy việc xác định niên hạn các xe mang biển số Lào gặp nhiều khó khăn. Đề nghị Bộ GTVT (Cục ĐKVN) hướng dẫn kiểm tra niên hạn cụ thể từng dòng xe, hãng xe để cơ quan Hải quan có cơ sở thực hiện quy định”. Về các vấn đề này, Bộ GTVT có ý kiến như sau:

1. Về nội dung kiến nghị thứ nhất (thứ tự số 32): “Đề nghị Bộ GTVT không áp dụng Điểm b, Khoản 2, Điều 5 của Thông tư số 70/2015/TT-BGTVT ngày 09/11/2015 quy định các chủ phương tiện khi đưa xe cơ giới đến kiểm định phải cung cấp thông tin về: “tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và địa chỉ trang Web quản lý thiết bị giám sát hành trình” đối với phương tiện vận tải hàng hóa, đồng thời bỏ mục kinh doanh vận tải trong giấy chứng nhận kiểm định ATKT & BVMT phương tiện cơ giới đường bộ”.

Phương tiện cơ giới đường bộ tham gia kinh doanh vận tải phải gắn thiết bị giám sát hành trình của xe theo quy định của Chính phủ là một trong các điều kiện quy định tại Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (tại điểm b khoản 1 Điều 67). Tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của

Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô có quy định: "... *thiết bị giám sát hành trình phải đảm bảo tình trạng kỹ thuật tốt và hoạt động liên tục trong thời gian xe tham gia giao thông*".

Để đảm bảo rằng thiết bị được lắp trên xe là các sản phẩm có kiểu loại đã được doanh nghiệp cung cấp thực hiện chứng nhận chất lượng theo quy định, đồng thời tình trạng kỹ thuật phải đang hoạt động được thì cần phải có một đơn vị dịch vụ kỹ thuật (Trung tâm đăng kiểm) xem xét, đánh giá. Do đó, khi xây dựng và ban hành quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, Bộ GTVT đã đưa nội dung về kiểm tra thiết bị giám sát hành trình vào Thông tư số 10/2014/TT-BGTVT ngày 23/4/2014 và đến nay được đưa vào Thông tư số 70/2015/TT-BGTVT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT, trong đó nội dung tại mục 10.5 của Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 70/2015/TT-BGTVT quy định về "*nội dung kiểm tra, phương pháp kiểm tra và khiếm khuyết, hư hỏng*" đối với thiết bị giám sát hành trình. Đây là một trong các hạng mục kiểm tra đánh giá phương tiện thuộc đối tượng phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đủ điều kiện tham gia giao thông, bởi hạng mục kiểm tra này nhằm đánh giá việc lắp đặt, đấu nối thiết bị với hệ thống điện trên xe có đảm bảo an toàn, tránh chập cháy khi hoạt động (việc lắp đặt không đúng kỹ thuật có thể gây chập, cháy hệ thống điện), đồng thời kiểm tra, xác định thiết bị giám sát hành trình có hoạt động hay không thông qua việc sử dụng tên đăng nhập truy cập vào website quản lý thiết bị giám sát hành trình do chủ xe cung cấp (việc này nhằm đảm bảo thiết bị lắp đặt có hoạt động).

Quá trình triển khai hạng mục kiểm tra thiết bị giám sát hành trình theo quy định tại Thông tư 70/2015/TT-BGTVT đã đi vào cuộc sống, rất hiệu quả trong việc quản lý đối tượng là phương tiện vận tải hoạt động kinh doanh theo quy định. Với nội dung kiến nghị bỏ áp dụng điểm b khoản 2 Điều 5 cũng như bỏ mục *kinh doanh vận tải* trong giấy chứng nhận kiểm định ATKTK & BVMT phương tiện cơ giới đường bộ quy định tại Thông tư số 70/2015/TT-BGTVT như đã nêu, Bộ Giao thông vận tải xin ghi nhận và sẽ tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình sửa đổi, bổ sung Thông tư số 70/2015/TT-BGTVT trong thời gian tới.

2. Về nội dung kiến nghị thứ hai (thứ tự số 36): *Theo hướng dẫn tại công văn số 3997/ĐKVN-VAR ngày 29/08/2016 của Cục ĐKVN việc xác định niên hạn sử dụng của xe ô tô và xác định căn cứ theo thứ tự ưu tiên Số VIN, số khung, các tài liệu kỹ thuật, thông tin nhãn mác, hồ sơ lưu trữ. Trên thực tế hầu hết các xe ô tô mang biển kiểm soát Lào nhập cảnh vào Việt nam đều không xuất trình được tài liệu kỹ thuật, hồ sơ lưu trữ, giấy tờ xe không ghi năm sản xuất, do vậy việc xác định niên hạn các xe mang biển số Lào gặp nhiều khó*

khăn. Đề nghị Bộ GTVT (Cục ĐKVN) hướng dẫn kiểm tra niên hạn cụ thể từng dòng xe, hãng xe để cơ quan Hải quan có cơ sở thực hiện quy định

Việc xác định năm sản xuất của ô tô mang biển kiểm soát Lào trong hoạt động vận tải liên vận Lào - Việt được quy định tại Điều 7 Thông tư số 21/2010/TT-BGTVT ngày 10/08/2010 của Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 95/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ quy định niên hạn sử dụng đối với xe ô tô chở hàng và xe ô tô chở người, cụ thể như sau:

Niên hạn sử dụng được tính theo năm, kể từ năm sản xuất của ô tô và xác định theo thứ tự ưu tiên sau đây: Số nhận dạng của xe - số VIN; Số khung của xe; Các tài liệu kỹ thuật; Thông tin trên nhãn mác của Nhà sản xuất; Hồ sơ lưu trữ: Giấy chứng nhận chất lượng; Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng đối với ô tô sản xuất tại Việt Nam; Biên bản kiểm tra hoặc nghiệm thu, Giấy chứng nhận chất lượng phương tiện cơ giới đường bộ cải tạo đối với ô tô cải tạo; Hồ sơ gốc do cơ quan công an quản lý; Chứng từ nhập khẩu.

Hiện nay theo quy ước quốc tế, ký tự thứ 10 từ trái sang phải của dãy số VIN thể hiện năm sản xuất theo quy ước chi tiết dưới đây:

Ký tự	B	C	D	E	F	G	H	J	K	L	M	N	P	R
Năm SX	1981	1982	1983	1984	1985	1986	1987	1988	1989	1990	1991	1992	1993	1994
Ký tự	S	T	V	W	X	Y	1	2	3	4	5	6	7	8
Năm SX	1995	1996	1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008
Ký tự	9	A	B	C	D	E	F	G	H	J	K	L		
Năm SX	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020		

Ví dụ cụ thể:

J H 2 R C 3 0 1 3 L M 2 0 0 0 0 4 4

Năm sản xuất — **L**: là năm 1990

Căn cứ vào bảng trên cơ quan Hải quan có thể xác định được năm sản xuất phần lớn các phương tiện xin nhập cảnh vào Việt Nam. Trường hợp những xe cơ quan Hải quan không thể xác định được năm sản xuất, Bộ Giao thông vận tải đã chỉ đạo các đơn vị Đăng kiểm tại địa phương phối hợp cùng cơ quan Hải quan xác định niên hạn đối với từng phương tiện cụ thể.

Theo quy định tại Thông tư số 21/2010/TT-BGTVT, trình tự ưu tiên để xác định năm sản xuất của xe ô tô hoàn toàn phù hợp với thông lệ Quốc tế (như Cục ĐKVN đã nêu tại văn bản số 3997/ĐKVN-VAR ngày 29/08/2016). Do đó, cơ quan chức năng khi kiểm tra xe mang biển số Lào nhập cảnh vào Việt Nam

có thể căn cứ vào số VIN, số khung trên xe để xác định năm sản xuất. Trong trường hợp số VIN, số khung không đầy đủ để xác định mà chủ xe không cung cấp được các tài liệu kỹ thuật thì căn cứ khoản 2, Điều 7 của Thông tư 21/2010/TT-BGTVT: “2. Ô tô không có ít nhất một trong những tài liệu, hồ sơ, cơ sở nêu tại khoản 1 của Điều này được coi là hết niên hạn sử dụng” để xác định xe còn niên hạn sử dụng hay đã hết niên hạn theo quy định.

Bộ Giao thông vận tải xin trân trọng cảm ơn ý kiến phản ánh, kiến nghị của Cử tri tỉnh Hà Tĩnh đã tham gia ý kiến và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, góp ý của Đại biểu Quốc hội, Cử tri cả nước để các cơ quan, đơn vị của ngành Giao thông vận tải hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hà Tĩnh;
- Văn phòng Bộ (để tổng hợp);
- Cục Đăng kiểm Việt Nam;
- Sở GTVT Hà Tĩnh;
- Lưu: VT, KHCN_{Huy}.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Lê Đình Thọ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8342/BGTVT-KCHT

V/v: trả lời kiến nghị cử tri tỉnh Hà
Tĩnh gửi tới trước Kỳ họp thứ 5,

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2018

Quốc hội khóa XIV.

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI T. HÀ TỈNH

ĐỀ	Số: 876
	Ngày: 21/8/2018
	Chuyên: Đ. B. B.
	Lưu hồ sơ số: B. G. T. H. T. H.

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh

Bộ Giao thông vận tải nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 251/BDN ngày 15/6/2018, nội dung kiến nghị như sau:

“Đề nghị Bộ Giao thông vận tải sớm ban hành quy định về công tác quản lý, bảo trì đường địa phương theo Văn bản số 11239/VPCP-KSTT ngày 20/10/2017 của Văn phòng Chính phủ, vì hiện nay Bộ chỉ mới hướng dẫn công tác quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông trên đường quốc lộ”.

Về vấn đề này, Bộ Giao thông vận tải trả lời như sau:

Để phục vụ công tác quản lý, bảo trì công trình đường bộ, Bộ GTVT đã ban hành Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 Quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ (thay thế Thông tư số 52/2013/TT-BGTVT ngày 12/12/2013 và Thông tư số 20/2014/TT-BGTVT ngày 30/5/2014). Thông tư này có phạm vi điều chỉnh đối với mọi loại công trình đường bộ, không phân biệt đường quốc lộ do Trung ương quản lý hoặc đường địa phương. Ngoài ra, đối với đường giao thông nông thôn, Bộ GTVT đã ban hành Thông tư số 32/2014/TT-BGTVT ngày 08/8/2014 hướng dẫn về quản lý, vận hành khai thác đường giao thông nông thôn và Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT ngày 29/4/2014 hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn.

Trên đây là trả lời của Bộ GTVT đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh, trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh để thông báo đến cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c)
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hà Tĩnh;
- Văn phòng Bộ (để tổng hợp);
- Tổng cục ĐBVN;
- Sở GTVT Hà Tĩnh;
- Lưu VT, KCHT (3).

**Lê Đình Thọ**

